

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Số: 122 /UBND-VP2

V/v làm rõ một số nội dung liên quan
đến kiến nghị của cử tri, của đại biểu
HĐND tỉnh

Nam Định, ngày 29 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh.

Thực hiện văn bản số 184/HĐND-TT, ngày 25/9/2018 về việc rà soát và chuẩn bị các nội dung trình tại kỳ họp thứ bảy HĐND tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh đã báo cáo tại các văn bản: Báo cáo số 256/BC-UBND ngày 01/11/2018, Báo cáo số 265/BC-UBND ngày 12/11/2018 về kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND; Báo cáo số 251, 252, 253 ngày 30/10/2018 về kết quả thực hiện kiến nghị cử tri, của đại biểu HĐND tỉnh, của người trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh khóa XVIII, các báo cáo trên đã được gửi tới các đại biểu để nghiên cứu và báo cáo kết quả với cử tri.

Trong các ngày 22/11/2018, ngày 26/11/2018, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị về giám sát kết quả thực hiện các nội dung trong các báo cáo trên. Tại Hội nghị các đại biểu đã đánh giá kết quả thực hiện và đề nghị làm rõ thêm một số nội dung; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện kiến nghị của cử tri

1. Cử tri huyện Giao Thủy kiến nghị UBND tỉnh sớm triển khai xây dựng nhà máy nước sạch phục vụ đời sống nhân dân các xã Giao Thịnh, Giao Phong, Bạch Long, Giao Yến, Thị trấn Quất Lâm:

Ngày 14/11/2018, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 325/UBND-XTĐT đồng ý về chủ trương cho phép Công ty cổ phần nước sạch Hùng Thành Quất Lâm lập thủ tục dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch để cung cấp nước cho các địa phương trên. Hiện nay Công ty cổ phần nước sạch Hùng Thành Quất Lâm đang làm thủ tục để triển khai dự án.

2. Cử tri thành phố Nam Định phản ánh và kiến nghị:

2.1. Trụ sở của công ty Cảng Nam Định (phường Năng Tĩnh) để hoang hóa, sử dụng sai mục đích (cho thuê, chuyển nhượng...) nhiều năm, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng tiến hành thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của công ty Cảng Nam Định để có biện pháp xử lý phù hợp.

Ngày 30/8/2018, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã làm việc với UBND phường Năng Tĩnh - TP. Nam Định. Theo đó, xác định khu đất cử tri phường Năng Tĩnh kiến nghị nằm trong 8.023,4 m² đất ven đường Trần Nhân Tông, giáp Công ty xăng dầu của Cảng Nam Định - Công ty vận tải thủy số 2 đã

thu hồi tại Quyết định số 318/QĐ-UB ngày 28/01/2003 của UBND tỉnh về xử lý sau thanh tra.

UBND tỉnh đã có Văn bản số 102/UBND-VP2 ngày 23/10/2018, Văn bản số 117/UBND ngày 26/11/2018 chỉ đạo UBND thành phố Nam Định báo cáo UBND tỉnh việc thực hiện quyết định số 318 nêu trên. Ngày 28/11/2018, UBND thành phố Nam Định có Văn bản số 1477/UBND-KT cam kết triển khai thực hiện xong trong năm 2019.

2.2. Hiện nay, diện tích Trường tiểu học Phạm Hồng Thái không đáp ứng được quy định về diện tích của trường trọng điểm chất lượng cao, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, thu hồi và bàn giao toàn bộ diện tích đất tại phố Bến Ngự - phường Phan Đình Phùng (trụ sở cũ của Sở Lao động, Thương binh và xã hội) cho thành phố để mở rộng diện tích trường tiểu học Phạm Hồng Thái.

Hiện tại, trụ sở làm việc cũ của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại phố Bến Ngự đang được Đảng uỷ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng uỷ Khối các doanh nghiệp tỉnh tạm thời sử dụng trong thời gian xây dựng trụ sở mới. Mặt khác, UBND tỉnh đã có Văn bản số 126/UBND-VP6 ngày 16/5/2018 chỉ đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội lập phương án tổng thể sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc phạm vi quản lý, trong đó có cơ sở nhà đất tại phố Bến Ngự, hoàn thành trong năm 2018.

3. Cử tri huyện Mỹ Lộc phản ánh và kiến nghị UBND tỉnh:

3.1. Trong quá trình thi công quốc lộ 10 (1999- 2001), UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1587/QĐ-UBND ngày 26/10/1999 về việc thu hồi và giao đất tạm thời cho Ban quản lý dự án 18 mượn để thi công quốc lộ 10 của 116 hộ dân với diện tích 6086,5m². Sau khi thi công xong, Ban quản lý dự án không trả tiền phần diện tích đất mượn trên không sử dụng được nằm trong ta luy chân đường hai bên QL10. Đề nghị UBND tỉnh xem xét thu hồi toàn bộ diện tích đất trên và đền bù cho nhân dân theo giá hiện hành:

Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 10 (1999-2001) là dự án có nguồn vốn vay OECF Nhật Bản và vốn đối ứng của Nhà nước Việt Nam. Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư giao cho Ban Quản lý các dự án 18 thực hiện từ năm 1999 kết thúc năm 2001. Tại văn bản số 3481/GPMB ngày 19/12/2000 của Ban Quản lý các dự án 18 - Bộ Giao thông vận tải quy định thời gian tính đất mượn thi công cho gói thầu B3 (cầu Tân Đệ) là 24 tháng, tính từ ngày 02/11/1999 đến ngày 02/11/2001.

Về việc chi trả tiền đền bù đất mượn trong 2 năm, Ban GPMB Quốc lộ 10 tỉnh Nam Định có Văn bản số 3481/GPMB ngày 19/12/2000 khẳng định đã chi trả đủ, UBND xã Mỹ Tân có văn bản số 04/2003/TT-UB ngày 20/8/2003 khẳng định nhận đủ số tiền đền bù đất mượn và đã chi trả đủ cho người dân.

Về đề nghị thu hồi toàn bộ diện tích trên: UBND tỉnh đã có Văn bản số 117/UBND-VP2 ngày 26/11/2018 giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Mỹ Lộc, Sở Giao thông vận tải rà soát hồ sơ, đề xuất phương án xử lý, báo cáo UBND tỉnh trong năm 2019.

3.2. *Chỉ đạo các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, quan trắc môi trường tại khu vực Nghĩa trang Thanh Bình (mặc dù công ty đã thường xuyên gửi báo cáo và kết quả quan trắc môi trường đến UBND huyện).*

Ngày 27/8/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của Công ty cổ phần dịch vụ tang lễ Hoàng Long tại Công viên nghĩa trang Thanh Bình. Qua kiểm tra Công ty đã thực hiện công tác bảo vệ môi trường, cụ thể:

- Công ty đã có đầy đủ hồ sơ pháp lý về bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Trong quá trình hoạt động, Công ty đã chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, Công ty thực hiện quan trắc khí thải chưa đủ thông số theo yêu cầu tại báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt (thiếu thông số dioxin/furan). Tại buổi kiểm tra, Công ty đã tiếp thu và cam kết sẽ khắc phục ngay tồn tại trên.

Về việc cử tri không tin tưởng vào kết quả quan trắc: Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty cổ phần dịch vụ tang lễ Hoàng Long đã ký hợp đồng quan trắc định kỳ 4 lần/năm với 02 đơn vị được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường, như vậy kết quả quan trắc môi trường do các đơn vị trên thực hiện là đủ tin cậy.

4. Cử tri huyện Xuân Trường phản ánh và kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng xem xét, sớm lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu ở khu vực giao cắt giữa quốc lộ 21 với đường 32 và tỉnh lộ 489C để đảm bảo an toàn giao thông.

Nút giao giữa QL21 với đường 32m huyện Xuân Trường và TL489C nằm trong dự án xây dựng Tỉnh lộ 489C đến nay đã thi công xong, đang hoàn thiện các công tác để nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng. Đây là nút giao phức tạp gồm 4 nhánh rẽ nằm trong đường cong QL21 được thiết kế tổ chức giao thông bằng đảo tam giác, chỉ dẫn bằng biển báo, vạch kẻ đường. Mặt khác dự án xây dựng Tỉnh lộ 489C đã hoàn thành và sử dụng hết tổng mức đầu tư, do vậy không bố trí được nguồn vốn để điều chỉnh, bổ sung cải tạo nút giao này. Trong quá trình khai thác sử dụng, Sở Giao thông vận tải sẽ theo dõi tình hình giao thông, báo cáo cấp thẩm quyền để xử lý tổ chức giao thông tại nút giao phù hợp tình hình thực tế.

5. Cử tri huyện Vụ Bản tiếp tục kiến nghị: Tỉnh cho thi công và kiên cố hóa mặt đê bồi (sông Đào) đoạn còn lại, bố trí vốn cho trạm bơm Đé.

Nội dung kiến nghị này đã được UBND trả lời kiến nghị cử tri tại kỳ họp thứ năm HĐND tỉnh khóa XVIII trong Báo cáo số 115/BC-UBND ngày 06/6/2018 (Mục 5, phần I, Tr 4).

Đê bồi Đồng Tâm dài 9,35km, đã đổ bê tông mặt đê được 2,36km, đang thi công nâng cấp mặt đê 3,8km. Dự án do UBND huyện Vụ Bản làm chủ đầu tư.

Hiện còn lại 3,19km mặt đê rải đá cấp phối. UBND huyện Vụ Bản và các ngành đang nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh cho phép thực hiện bê tông hóa mặt đê bồi Đòng Tâm đoạn còn lại.

Dự án Cải tạo, nâng cấp Trạm bơm Đê với tổng mức đầu tư là 106,2 tỷ đồng (nguồn vốn Trung ương là chủ yếu: 105,5 tỷ đồng, vốn địa phương là 0,7 tỷ đồng); kinh phí đã cấp cho dự án là 14,787 tỷ đồng; giá trị xây lắp đã thực hiện khoảng 32 tỷ đồng. Do Trung ương chưa bố trí kinh phí nên theo quy định Dự án phải tạm dừng thi công. Ngày 26/11/2018 UBND tỉnh có Văn bản số 117/UBND-VP2 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện Vụ Bản kiểm tra, rà soát và đề xuất phương án xử lý đối với Dự án Cải tạo, nâng cấp Trạm bơm Đê, báo cáo UBND tỉnh trong tháng 12/2018.

6. Cử tri huyện Vụ Bản phản ánh và kiến nghị: Nguồn nước tại nhà máy nước Vụ Bản không đảm bảo chất lượng phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra giám sát nguồn nước sạch tại nhà máy nước Vụ Bản và tiến độ thực hiện dự án thay thế nguồn nước thô.

Ngày 15/6/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1244/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch tỉnh Nam Định. Theo đó, giao Sở Xây dựng là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện chỉ đạo, kiểm tra cấp nước an toàn trên địa bàn tỉnh. Trong đó Sở Xây dựng, các ngành chức năng, huyện Vụ Bản, huyện Ý Yên sẽ tăng cường giám sát, kiểm tra các nguồn xả thải ra sông Sắt để giảm ô nhiễm nguồn nước tại nhà máy nước Vụ Bản.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương giao Công ty CP cấp nước Nam Định đầu tư xây dựng hệ thống đường ống lấy nguồn nước thô từ sông Đào để thay thế nguồn nước Sông Sắt và hiện nay dự án đang triển khai xây dựng. Tuy nhiên tiến độ thực hiện dự án bị chậm, không đảm bảo theo kế hoạch; nguyên nhân là do việc cấp phép đường ống qua đê chậm tiến độ vì phải chờ văn bản thỏa thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh đã phê duyệt việc cấp phép qua đê theo quy định tại Quyết định số 2576/QĐ-UBND Ngày 13/11/2018) và sự phối hợp của các sở, ngành, huyện Vụ Bản chưa tích cực trong việc giám sát, đôn đốc, hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện dự án, cũng như trong công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục để người dân hiểu và ủng hộ GPMB thực hiện dự án.

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh, ngày 16/11/2018, UBND tỉnh đã tổ chức họp, chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; đồng thời tạo điều kiện, quan tâm, hỗ trợ tối đa, tháo gỡ khó khăn cho các chủ đầu tư thực hiện dự án cấp nước sạch nông thôn trên địa

bản tỉnh (nội dung chỉ đạo cụ thể tại Văn bản số 196/TB-UBND ngày 21/11/2018).

7. Cử tri các huyện Ý Yên, Mỹ Lộc đề nghị: UBND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở dịch vụ sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trong tỉnh (thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thóc giống) để phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng để bảo vệ môi trường, sức khỏe và hạn chế thiệt hại cho nhân dân vì hiện nay trên thị trường trôi nổi nhiều hãng thuốc bảo vệ thực vật mà nhà nước không kiểm soát được.

Ngày 30/7/2017, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND về việc chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đã cùng các Ngành chức năng của tỉnh tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra về chất lượng và điều kiện kinh doanh giống cây trồng, phân bón và thuốc BVTV tại cơ sở sản xuất, kinh doanh. Kết quả thanh tra cho thấy các cơ sở đều cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật; đã phát hiện, xử lý 02 trường hợp có hành vi vi phạm. Cử tri, nhân dân nếu phát hiện các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp kém chất lượng đề nghị phản ánh ngay cho chính quyền cấp xã, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT để kiểm tra, xử lý kịp thời.

8. Cử tri huyện Giao Thủy kiến nghị: UBND tỉnh sớm phê duyệt, hoàn thiện các thủ tục, chỉ đạo doanh nghiệp đầu tư xây dựng Trạm bơm tăng áp xã Giao Thanh, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thiện công trình nước sạch phục vụ đời sống nhân dân cho 4 xã Giao Thanh, Giao Thiện, Giao Hương, Giao An.

Ngày 25/9/2017, UBND tỉnh đã có Quyết định số 2181/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng trạm bơm tăng áp xã Giao Thanh cấp nước cho 04 xã (Giao Thanh, Giao Thiện, Giao Hương và Giao An). Chủ đầu tư dự án (Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định) đã tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thi công, ký kết hợp đồng và bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. Hiện nay nhà thầu đang triển khai thi công dự án.

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, tại cuộc họp kiểm điểm tiến độ thực hiện các dự án cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Nam Định ngày 16/11/2018, UBND tỉnh đã giao UBND huyện Giao Thủy đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với Công ty Cổ phần nước sạch và vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định khẩn trương xây dựng các hạng mục của dự án; phấn đấu đến ngày 31/01/2019 có 60% số hộ của xã Giao Thanh và đến tháng 9/2019 nhân dân 3 xã Giao Hương, Giao Thiện, Giao An được sử dụng nước sạch (nội dung chỉ đạo cụ thể tại Văn bản số 196/TB-UBND ngày 21/11/2018).

9. Về việc sử dụng đất của Cục Dự trữ Quốc gia tại tổ 17 Thị trấn Xuân Trường

Ngày 26/11/2018, UBND tỉnh có văn bản số 117/UBND-VP2. Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đưa vấn đề trên vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai năm 2019.

II. Kết quả thực hiện của người trả lời chất vấn tại kỳ họp

1. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

1.1. Vấn đề bỏ ruộng hoang và giải pháp khắc phục

Trong những năm gần đây, bỏ ruộng hoang ngày càng có xu thế gia tăng, đặc biệt năm 2018 cụ thể:

- Vụ Xuân toàn tỉnh có 93 xã, thị trấn ở 9 huyện, thành phố (trừ huyện Hải Hậu) có tình trạng bỏ ruộng hoang với tổng diện tích là 1.057,07 ha, tăng 134,34 ha so với cùng kỳ năm 2017.

- Vụ Mùa toàn tỉnh có 3.141,8 ha bỏ ruộng hoang, điển hình như: Trục Ninh 1.228,8 ha; Ý Yên 941,8 ha; Nghĩa Hưng 699,2 ha; TP Nam Định 373,9 ha; Nam Trực 334,4 ha.

- *Nguyên nhân:* Do thời tiết không thuận lợi nhất là trong vụ Mùa, vụ Đông, các đợt mưa lớn và bão số 3 từ ngày 13 đến 21/7/2018 cùng với xả lũ các hồ thủy điện đúng vào cao điểm gieo cấy lúa Mùa đã làm trên 30.000 ha lúa Mùa đã bị thiệt hại nặng (nhất là ở một số xã thuộc huyện Trục Ninh, Nam Trực, Nghĩa Hưng tiêu nước phụ thuộc vào cống Rống qua sông Ninh Cơ), nên rất nhiều diện tích phải gieo cấy lại, đến ngày 10/8/2018 mới cơ bản xong (có nhiều hộ phải cấy lại tới 4 lần); nhiều diện tích không còn thời vụ để gieo cấy nên diện tích bỏ ruộng hoang gia tăng.

- *Một số giải pháp khắc phục tình trạng bỏ ruộng hoang:*

+ UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các xã, thị trấn có diện tích ruộng bỏ hoang thực hiện nhiều giải pháp như: tuyên truyền vận động nhân dân gieo cấy hết diện tích; giảm giá thuê ruộng, hỗ trợ tiền cày bừa, đầu tư nâng cấp giao thông nội đồng cho phần diện tích đất công; vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu thuê đất lúa để canh tác,... Tuy nhiên do diện tích bỏ hoang manh mún, không tập trung; một số nơi nông dân còn có tâm lý giữ ruộng, nhất định không cho thuê, cho ruộng dẫn đến khó tích tụ nên kết quả khắc phục vẫn còn hạn chế.

- Vận động các hợp tác xã nông nghiệp, tổ hợp tác, cá nhân đứng ra thuê gom, tích tụ những diện tích bỏ hoang thành những cánh đồng lớn để kêu gọi và liên kết với các doanh nghiệp tổ chức sản xuất hàng hóa tập trung. Đồng thời tiếp tục hỗ trợ các Doanh nghiệp nâng cấp các cơ sở chế biến, mở rộng diện tích liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ lúa gạo (mô hình của Công ty Toàn Xuân, Công ty Cường Tân...).

+ Chỉ đạo ngành Nông nghiệp phối hợp với các huyện, thành phố rà soát, thống kê, tham mưu phương án giải quyết đối với những diện tích ruộng có điều kiện canh tác khó khăn.

1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của tỉnh. Một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu của đề án đến 2020.

Trong thời gian qua ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã và đang thực hiện hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường, kinh tế hợp tác có bước phát triển với 324 HTX đã chuyển đổi và từng bước hoạt động hiệu quả. Tỷ trọng nông sản hàng hóa đạt trên 70%, chất lượng và giá trị gia tăng của nông sản, thực phẩm hàng hóa được cải thiện đáng kể. Giai đoạn 2015-2017, mặc dù gặp nhiều thiên tai, sâu bệnh nhưng giá trị sản phẩm trên một ha đất canh tác vẫn tăng từ 101,97 triệu đồng/ha năm 2015 lên trên 103 triệu đồng/ha năm 2016 và 2017 (giá so sánh 2010), tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 1,5%/năm.

- Một số kết quả nổi bật:

Kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, nông thôn và xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản với một số sản phẩm nông sản, thực phẩm chủ lực của tỉnh có nhãn hiệu hàng hóa, có vị trí trên thị trường trong nước và xuất khẩu như:

+ Công ty TNHH Toàn Xuân: Xây dựng thương hiệu gạo sạch Toàn Xuân gắn với xây dựng và mở rộng chuỗi liên kết.

+ Công ty TNHH Cường Tân: đang liên kết với doanh nghiệp Nhật khảo nghiệm, trình diễn và mở rộng diện tích gieo cấy các giống lúa Nhật; đang tiến hành các thủ tục công nhận giống và mua bản quyền giống lúa Nhật để xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến tiêu thụ.

+ Hỗ trợ 11 cơ sở sản xuất, chế biến nông sản, thực phẩm xây dựng và áp dụng chương trình quản lý chất lượng sản phẩm tiên tiến VietGAP, HACCP..., xây dựng tiêu chuẩn và công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm. Đã xây dựng thương hiệu và nhãn hiệu cho một số nông sản, thực phẩm nổi tiếng của tỉnh như: Ngao sạch Lenger, Chả cá Hùng Vương, Nước mắm Ninh Cơ, Giò 7 phút Nam Phát, Sứa Tân Long, Nông sản sấy Minh Dương, Thịt Minh Long, Rau sạch Ngọc Anh,...

+ Đã hỗ trợ dán tem truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa QR code cho 130 sản phẩm nông sản, thực phẩm đảm bảo an toàn VSTP của tỉnh.

+ Ngày 10/11/2018, Sở NN-PTNT Nam Định đã tổ chức khai trương Trung tâm giới thiệu sản phẩm nông nghiệp sạch tỉnh Nam Định tại số 2 đường Trần Thánh Tông – TP. Nam Định (Nam Định là tỉnh đầu tiên thành lập hiệp hội và xây dựng Trung tâm giới thiệu sản phẩm nông nghiệp sạch).

+ Ngày 04/11/2018 tại xã Hải Nam - huyện Hải Hậu đã khánh thành tổ hợp sản xuất và chế biến thịt lợn theo công nghệ quốc tế của Nhà máy Biễn Đông DHS. Đây là nhà máy lớn nhất miền Bắc hiện nay, với quy mô diện tích 20ha, tổng giá trị đầu tư lên tới 300 tỷ đồng với công suất giết mổ 300 con lợn/1 giờ của Công ty TNHH đầu tư và thương mại Biễn Đông. Trong năm 2019, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục phối hợp, hỗ trợ hình thành chuỗi liên kết nhằm cung ứng nguồn nguyên liệu cho nhà máy.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp giữa tỉnh Nam Định với tỉnh Miyazaki và Trường Đại học Minami Kyushu

- Một số tồn tại, hạn chế:

+ Tính chủ động, tích cực của các địa phương và các ngành chưa cao, còn coi tái cơ cấu nông nghiệp là nhiệm vụ của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông.

+ Cơ chế, chính sách hiện hành chưa thực sự tạo động lực thu hút doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân đầu tư vào sản xuất nông nghiệp; thiên tai xảy ra thường xuyên, thị trường nông sản trong và ngoài nước có nhiều biến động, hiệu quả sản xuất nông nghiệp thấp; số doanh nghiệp tham gia đầu tư vào sản xuất nông nghiệp và thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn hạn chế.

- Để khắc phục hạn chế những bất cập trên, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các chính sách mới về khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và HTX; hỗ trợ liên kết, hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ nông sản (Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 phê duyệt đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020).

- Một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án đến 2020:

+ Xác định năm 2019 là năm tập trung các giải pháp để triển khai có chiều sâu các giải pháp Tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Trọng tâm là tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp nông nghiệp của tỉnh và thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, làm chủ thể chính của các chuỗi liên kết.

+ Nhân rộng và hoàn thiện các chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

+ Tạo điều kiện và hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, HTX nông nghiệp nhất là các HTX kiểu mới để HTX thực sự là cầu nối giữa doanh nghiệp và nông dân.

+ Lựa chọn ngành hàng, sản phẩm chủ lực của mỗi địa phương để lập quy hoạch phát triển ngành hàng và tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển Hiệp hội nông sản sạch tỉnh Nam Định để sản xuất, phân phối và quảng bá các nông sản, thực phẩm có chất lượng cao của tỉnh. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp HTX, làng nghề tham gia các hội chợ, các chương trình xúc tiến thương mại nông sản.

+ Thực hiện tốt các nội dung chương trình hợp tác nông nghiệp với tỉnh Miyazaki và Ibaraki (Nhật Bản).

+ Tăng cường giám sát, kiểm đếm, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung tái cơ cấu nông nghiệp ở các địa phương.

1.3. Về việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) của tỉnh Nam Định

Thực hiện Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) giai đoạn 2018-2020; Thông báo số 268/TB-VPCP ngày 31/7/2018 của Phó thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 22/8/2018 của Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020, Sở Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu cho UBND tỉnh, Ban chỉ đạo xây dựng NTM tỉnh tổ chức triển khai một số nội dung thực hiện Chương trình OCOP như sau:

- Đã tham mưu cho UBND tỉnh bổ sung nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện Chương trình OCOP cho Ban chỉ đạo xây dựng NTM tỉnh (tại văn bản số 708/UBND-VP3 ngày 18/9/2018).

- Dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2018-2020, UBND tỉnh đang xem xét để tổ chức họp và thống nhất thông qua kế hoạch trong thời gian tới

- Sở Nông nghiệp & PTNT đang phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng Đề án Chương trình OCOP giai đoạn 2018 – 2020, định hướng đến năm 2030 tỉnh Nam Định và dự kiến trong tháng 12/2018 UBND tỉnh phê duyệt.

2. Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường

Kết quả khảo sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri huyện Nam Trực về việc thực hiện dự án xử lý ô nhiễm môi trường tại làng nghề Bình Yên (xã Nam Thanh, huyện Nam Trực).

Về việc này, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường làm rõ như sau:

+ Theo dự án, việc quản lý vận hành các công trình của dự án được giao cho UBND xã Nam Thanh.

+ Đối với trạm trung chuyển chất thải nguy hại (CTNH): UBND xã Nam Thanh đã giao cho Tổ dịch vụ thu gom chất thải rắn sản xuất làng nghề cơ khí Bình Yên; đơn vị này sẽ thực hiện liên kết với đơn vị có chức năng để vận chuyển tro xỉ thải từ quá trình cô đúc nhôm có thành phần nguy hại về trạm trung chuyển CTNH. UBND xã ký hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển, xử lý CTNH theo qui định

+ Đối với trạm xử lý nước thải tập trung: Do đặc thù nước thải của làng nghề Bình Yên có tính ăn mòn cao, các thiết bị thường xuyên hỏng hóc, gặp sự cố, do đó sau khi được bàn giao vận hành trạm xử lý, UBND xã Nam Thanh gặp nhiều khó khăn để thực hiện.

Ngày 29/8/2018, UBND tỉnh có văn bản số 640/UBND-VP3 đồng ý về chủ trương cho phép Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh, bổ sung dự án “Khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường làng nghề cơ khí Bình Yên”. Theo đó nước thải sẽ được thu gom về hồ điều hòa để lắng đọng bùn thải và trung hòa

nước thải trước khi vào trạm xử lý. Việc vận hành các công trình BVMT đang được UBND huyện Nam Trực xây dựng đề án vận hành.

3. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

3.1. Về việc cung cấp dữ liệu để công bố điểm các kỳ thi

Về việc này Sở Giáo dục và Đào tạo đã chấn chỉnh việc cung cấp kết quả chưa chính thức của các kỳ thi. Tại kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018, Sở Giáo dục và Đào tạo đã kết nối với Trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo để cung cấp miễn phí kết quả thi cho học sinh.

3.2. Về thực trạng các trường, lớp mầm non tư thục; việc gia tăng nhóm trẻ mầm non tự phát ở các khu dân cư, gây mất an toàn cho trẻ; Giải pháp của ngành Giáo dục trong chấm dứt tình trạng các trường mầm non tư thục hoạt động khi chưa được cấp phép

Hiện nay, có 131 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục (74 nhóm đã được cấp phép), 60 nhóm trẻ gia đình (không cần phải cấp phép, nhưng cần đăng ký với UBND phường, xã), tổng cộng là 191 nhóm.

Trong thời gian tới, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phối hợp với UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc hoàn thiện các điều kiện để được cấp phép, đề nghị UBND các huyện, thành phố đình chỉ hoạt động của các nhóm lớp không đảm bảo các điều kiện hoạt động.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo sẽ công bố rộng rãi thông tin về các cơ sở Giáo dục mầm non đủ và không đủ điều kiện hoạt động, giúp phụ huynh học sinh biết được thông tin trước khi gửi trẻ.

3.3. Tình trạng nhà vệ sinh tại các trường học hiện nay nhìn chung chưa được quan tâm, nhiều nơi còn rất mất vệ sinh ảnh hưởng đến việc học tập, sinh hoạt cũng như sức khỏe của các cháu. Đề nghị cho biết nguyên nhân của thực trạng và giải pháp để khắc phục

Hiện nay, có nhiều tiêu chuẩn khác nhau về nhà vệ sinh trong trường học (tiêu chuẩn nêu trong tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia; bộ tiêu chuẩn quốc gia về trường học ở mỗi cấp học;...). Trong quá trình thống kê, các cấp học đã áp dụng theo các tiêu chuẩn khác nhau dẫn đến kết quả thống kê chưa thống nhất. Tuy nhiên, đến nay phần lớn các nhà trường đã có nhà vệ sinh đáp ứng nhu cầu sử dụng của học sinh.

Trong thời gian tới ngành Giáo dục và Đào tạo sẽ thống nhất tiêu chuẩn về nhà vệ sinh trường học, đồng thời hướng dẫn việc rà soát, thống kê để có kết quả thống nhất.

III. Kết quả thực hiện kiến nghị của đại biểu

Về lối vào hồ sinh thái của Khu công nghiệp Hoà Xá

Ngày 26/11/2018, UBND tỉnh có văn bản số 117/UBND-VP2. Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đưa vấn đề trên vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai năm 2019.

IV. Kết quả thực hiện kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh

Kết quả việc đôn đốc Công ty cổ phần thủy sản Xuân Thủy tuân thủ thực hiện việc khai thác cát tại mỏ cát Giao Thiện (xã Giao Thiện), phục vụ nhu cầu nuôi trồng thủy sản theo đúng quy định của Giấy phép. Thời hạn cấp phép 5 năm (đến năm 2018).

Ngày 22/10/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 3028/STNMT-TNNKS xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam hướng dẫn việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát Giao Thiện, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy. Sau khi có văn bản trả lời, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phùng Hoan

Nguyễn Phùng Hoan